TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HSST

Ngày 27 - 11 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị T Trang

Các Hội thẩm: - Bà Nguyễn Thị Bích Vân

- Ông Vương Hoàng Phúc

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Liệt, kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2019/HSST, ngày 06 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Thạch P, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1998; tại: tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm 5, phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; con ông Thạch Sa M, sinh năm 1959 và bà Thạch Thị Ngọc O, sinh năm 1970; Vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/8/2019. (bị cáo có mặt).

- *Người bị hại*: Ông Kiên T, sinh năm 1972 (có mặt);

Trú tại: Ấp Bình La, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại Kiên T: Luật sư Phạm Minh Trí - Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý Tộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Sơn Thị Ngọc O, sinh năm 1987 (có mặt);

Trú tại: Ấp Bình La, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Thạch Thị Ngọc O, sinh năm 1970 (có mặt);

Trú tại: Khóm 5, phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:*

Ông Thạch Văn N, sinh năm 1997 (có mặt) ;

Trú tại: Khóm 5, phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Ông Kiên Ngọc O, sinh năm 1985 (có mặt);
Trú tại: ấp Bình La, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Phạm Quan Q, sinh năm 1963 (vắng mặt, không có lý do);

Phạm Văn Lục L, sinh năm 1990 (vắng mặt, không có lý do);
Cùng trú tại: ấp Bà Tình, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- *Người phiên dịch*:

Ông Nhan S, sinh năm 1964 (có mặt);
Địa chỉ: ấp Phú Nhiêu, xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 16/11/2018, sau khi làm hồ xong thì Kiên Ngọc O, sinh năm 1985, Kiên T, sinh năm 1972 cùng cư trú ấp Bình La, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, Thạch Văn N, sinh năm 1997 và Thạch P, sinh năm 1998 cùng trú khóm 5, phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đến nhà của Nguyễn Thanh H, sinh năm 1986 tọa lạc ấp Bà Tình, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh để uống rượu. Sau khi uống rượu tại nhà của anh H xong thì P, T, O và Ng đi đến chòi tôm của Phạm Quan Q, sinh năm 1963 cùng ấp và cách nhà của anh H khoảng 100m để ngủ. Khoảng 23 giờ cùng ngày do đèn trong chòi sáng, bị cáo P ngủ không được nên P kêu T tắt đèn nhưng không được nên P lấy cây tuýp bằng kim loại, hình trụ tròn, rỗng bên trong, dài 50cm, đường kính 02cm ở dưới gầm giường P nằm đến chỗ T đang nằm đánh trúng vào khuỷu tay phải của T nên bị hại T la lên thì N và O đến căn ngăn, T giật lấy cây tuýp chạy đến nhà của Phạm Văn Lục L, sinh năm 1990, ngụ ấp Bà Tình, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh băng bó vết thương và bỏ ống tuýp tại sân nhà của Lục L rồi điều khiển xe về nhà tại ấp Bình La, xã Lương Hòa thì được người nhà đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh điều trị đến ngày 22/11/2018 thì xuất viện.

Ngày 17/11/2018, Phạm Quan Q trình báo Công an xã Long Hòa về vụ việc trên. Do không thỏa Tận được trong việc giải quyết vụ việc nên ngày 09/7/2019, Kiên T làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Thạch P.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 119/TgT ngày 16/7/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Kiên T là: Sẹo lớn khuỷu tay phải, tỷ lệ 8%; gãy mỏm khuỷu tay phải, tỷ lệ 6%, sẹo nhỏ khuỷu tay phải, tỷ lệ 1%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Kiên T là 14%.

Vật chứng: 01 thanh kim loại hình tròn, bên trong rỗng, có chiều dài 50cm, đường kính 02cm.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Thạch P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường cho Kiên T.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS.HS ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Thạch P về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, vị Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có tác động tích cực để gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo có nhân thân tốt. Vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017, xử phạt bị cáo 02 năm đến 03 năm tù. Ngoài ra, Vị kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về trách nhiệm dân sự, án phí, vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo Thạch P thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh truy tố cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại ông Kiên T yêu cầu bị cáo P bồi thường tiền Tốc 182.127 đồng, tiền ăn nằm bệnh 1.600.000 đồng, tiền mất T nhập là 36.300.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 14.900.000 đồng. Tổng cộng là 52.982.127 đồng. Bị cáo Thạch P thống nhất bồi thường cho bị hại Kiên T số tiền 52.982.127 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Sơn Thị Ngọc O yêu cầu bị cáo bồi thường tiền ăn và tiền nuôi bị hại trong những ngày nằm viện điều trị là 3.200.000 đồng, bị cáo Thạch P thống nhất bồi thường số tiền 3.200.000 đồng cho bà Sơn Thị Ngọc O.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Kiên T thống nhất với quan điểm Viện kiểm sát, hành vi bị cáo là nghiêm trọng, vô cớ đánh bị hại gây thương tích bị hại là 14% là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Thống nhất bồi thường thiệt hại và mức hình phạt như Viện kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo Thạch P: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay lời khai của bị cáo Thạch P phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 16/11/2018, tại căn chòi của Phạm Quan Q tọa lạc ấp Bà Tình, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh vì bị cáo Thạch P kêu Kiên T tắt đèn để ngủ nhưng không được nên Thạch P đã dùng cây tuýp bằng kim loại, hình trụ, rỗng bên trong, dài 50cm, đường kính 02cm là hung khí nguy hiểm đánh trúng khuỷu tay phải của Kiên T gây thương tích, mặc dù trước đó, bị cáo và bị hại Kiên T không có mâu Tẫn gì với nhau, sự việc xảy ra đều xuất phát do bị cáo, thể hiện bản tính côn đồ của bị cáo; Đây là các tình tiết quy định tại điểm a, i khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự, thương tích của bị hại Kiên T do bị cáo Thạch P gây ra là 14%. Do đó, hành vi của bị cáo Thạch P đủ cơ sở kết luận phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại khoản điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy lên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân: Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có tác động tích cực để gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, bị cáo có nhân thân tốt, người dân tộc Khmer không có trình độ học vấn nên nhận thức pháp luật hạn chế là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như quan điểm của Viện kiểm sát. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát, vị luật sư là có cơ sở chấp nhận.

[6] Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa Tận giữa bị hại Kiên T và bị cáo Thạch P bồi thường tiền Tốc 182.127 đồng, tiền ăn nằm bệnh 1.600.000 đồng, tiền mất T nhập là 36.300.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 14.900.000 đồng, tổng cộng là 52.982.127 đồng, là phù hợp quy định của pháp luật.

Ghi nhận sự tự thỏa Tận giữa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Sơn Thị Ngọc O và bị cáo Thạch P: Bị cáo đồng ý bồi thường tiền ăn và tiền nuôi bệnh cho bà Oanh là 3.200.000 đồng.

[7] Vật chứng: 01 thanh kim loại hình tròn, bên trong rỗng, có chiều dài 50 cm, đường kích 02 cm, tịch T tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Thạch P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thạch P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo Thạch P 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 8 năm 2019.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự 2015.

Công nhận sự tự nguyện thỏa Tận giữa bị cáo Thạch P và bị hại Kiên T. Buộc bị cáo Thạch P bồi thường cho bị hại Kiên T số tiền 52.982.127 đồng, nhưng bị cáo Thạch P đã nộp 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh để bồi thường cho bị hại Kiên T, nên giao số tiền trên cho bị hại Kiên T nhận. Bị cáo Thạch P phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Kiên T số tiền 42.982.127 đồng.

Công nhận sự nguyện thỏa Tận giữa bị cáo Thạch P với bà Sơn Thị Ngọc O. Buộc bị cáo Thạch P bồi thường cho bà Sơn Thị Ngọc O 3.200.000 đồng.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch T tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình tròn, bên trong rỗng, có chiều dài 50 cm, đường kích 02 cm.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Thạch P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.809.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của đương sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSH. Châu Thành;
- Bị cáo và các đ/s;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị T Trang